TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 142/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **237**/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang N - Sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: Xóm V, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: chị Trần Thị T - Sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: Xóm V, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54,55,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Quang N và Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Phương T, sinh ngày 24.5.2014 cho anh Nguyễn Quang N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành, giao con chung Nguyễn Quang H sinh ngày 08.4.2019 cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh N, chị T không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Quang N và chị Trần Thị T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quang N nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh N được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0007425, ngày 09/7/2020). Hoàn trả lại cho anh N số dư là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã (ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.